

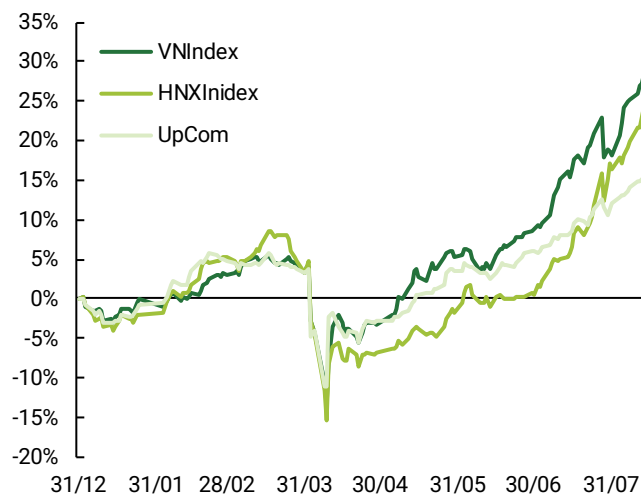
VN-Index **1640.69 (1.81%)**
1918 Tr. cổ phiếu 53239.6 Tỷ VND (-5.51%)

HNX-Index **285.15 (1.95%)**
185 Tr. cổ phiếu 4097.6 Tỷ VND (-20.94%)

UPCOM-Index **109.95 (0.48%)**
112 Tr. cổ phiếu 1810.0 Tỷ VND (-3.80%)

VN30F1M **1793.00 (2.69%)**
308,549 HD OI: 56,234 HD

% Hiệu suất từ đầu năm (YTD) các chỉ số



NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG

- **Diễn biến:** Tâm lý khởi sắc trở lại giúp thị trường giao dịch trong phần khởi và kết phiên trên ngưỡng 1640 điểm. Nhóm Ngân hàng bật tăng mạnh sau thông tin NHNN vừa ban hành Thông tư quy định mới về tỷ lệ dự trữ bắt buộc đối với tổ chức tín dụng. Chứng khoán toàn cầu cũng giao dịch khởi sắc, khi kỳ vọng ngày càng tăng rằng Cục Dự trữ Liên bang (Fed) sẽ cắt giảm lãi suất vào tháng tới. Thêm vào đó, việc gia hạn thỏa thuận đình chiến thuế quan giữa Hoa Kỳ và Trung Quốc thêm 90 ngày tiếp tục thúc đẩy tâm lý.
- **Điểm nhấn trong phiên:** Thanh khoản giảm nhẹ nhưng vẫn duy trì mức cao hơn 50 nghìn tỷ đồng. Dù vậy, độ rộng thị trường nghiêng về bên bán, cho thấy dòng tiền chặt lọc trở lại. Nhóm Ngân hàng là tâm điểm hút tiền mạnh với giao dịch duy trì khởi sắc ở MBB, VPB, ACB, HDB ... Đà lan tỏa cũng tích cực ở nhóm Chứng khoán (VIX, MBS...), Bảo hiểm (BVH...). Thêm vào đó, nhóm Bất động sản, Dầu khí phục hồi cuối phiên cũng góp thêm lực đẩy. Ở chiều ngược lại, nhóm Công nghệ (FPT...), Nguyên Vật liệu (PHR, GVR, DPM...), Bán lẻ (FRT, PET...), vẫn phản ứng kém. Về mặt tác động, giữ vai trò động lực là đà tăng từ MBB, CTG, MSN, LPB, trong khi, VPB, VCB, FPT, HPG, kim hãm. Khối ngoại bán ròng lớn gần 2390 tỷ đồng, tập trung nhiều ở HPG, FPT, SSI, CTG.

GÓC NHÌN KỸ THUẬT

- **VN-Index** đi lên với dẫn dắt từ nhóm Ngân hàng nhưng đã tiếp cận vùng cản kỹ thuật ngắn hạn, quanh ngưỡng 1640 điểm. Mức đồng thuận giảm khi đa số nhóm ngành chịu áp lực chốt lời. Điều này có thể khiến vận động chung kém bền vững hơn và cần tích lũy trở lại. Tuy nhiên, tín hiệu điều chỉnh ở các nhóm ngành không quá tiêu cực mà mang tính chất củng cố lại xu hướng. Nếu thị trường giữ dao động tốt trên vùng 1620, có thể kỳ vọng hướng tới mục tiêu tiếp theo là ngưỡng 1700 điểm. Ở chiều thận trọng, ngưỡng hỗ trợ duy trì xu hướng được nâng lên mức 1560 điểm.
- **Đối với HNX-Index**, chỉ số đã bứt phá thành công cản 280. Dù vậy, thanh khoản giảm cho thấy lực cầu còn dè chừng. Vận động có thể được củng cố trở lại trước khi tiến tới mục tiêu tiếp theo là ngưỡng 300 điểm.
- **Chiến lược chung:** Chiều mua mới có thể tận dụng khi thị trường hạ nhiệt trong phiên. Cân nhắc tham gia với những cổ phiếu kiểm định tốt khu vực hỗ trợ trung hạn hơn là các mã đã tăng nóng. Các nhóm ưu tiên chú ý: Ngân hàng, Bất động sản, Chứng khoán, Đầu tư công, Tiện ích (Điện), Bán lẻ.

CỔ PHIẾU KHUYẾN NGHỊ

Mua ACB (Xem tiếp tại trang 7)

Phái sinh (trang 10)

Nhận định thị trường | 1

Diễn biến thị trường từ đầu năm đến hiện tại

Chỉ số	Giá đóng cửa				% Thay đổi				Giá trị giao dịch (Tỷ VND)	% Biến động giá trị giao dịch so với			Khối lượng giao dịch (Triệu CP)	% Biến động khối lượng giao dịch so với		
	(%) 1D	(%) 1W	(%) 1M	01 phiên trước	Trung bình 01 tuần	Trung bình 01 tháng	01 phiên trước	Trung bình 01 tuần		Trung bình 01 tháng						
Theo chỉ số																
VN-Index	1,640.7 ▲	1.8%	3.7%	11.6%	53,239.6 ▼	-5.5%	20.0%	68.7%	1,917.8 ▼	-7.8%	12.6%	41.8%				
HNX-Index	285.2 ▲	2.0%	5.3%	19.0%	4,097.6 ▼	-20.9%	50.1%	79.9%	184.8 ▼	-19.1%	39.1%	34.6%				
UPCOM-Index	110.0 ▬	0.5%	1.9%	7.1%	1,810.0 ▼	-3.8%	40.6%	69.9%	112.3 ▼	-6.3%	30.5%	97.6%				
VN30	1,793.8 ▲	2.3%	3.4%	11.7%	28,535.7 ▲	9.7%	24.7%	105.5%	802.1 ▲	10.7%	14.3%	84.9%				
VNMID	2,553.0 ▲	1.3%	5.6%	20.1%	19,133.3 ▼	-18.9%	17.6%	40.5%	694.9 ▼	-16.7%	6.4%	16.5%				
VNSML	1,659.6 ▼	0.0%	3.1%	10.4%	3,707.8 ▼	-21.6%	0.7%	50.2%	227.1 ▼	-20.8%	-8.5%	19.4%				
Theo ngành (VNIndex)																
Ngân hàng	670.1 ▲	4.0%	3.4%	13.5%	18,523.6 ▲	26.3%	44.8%	56.1%	667.4 ▲	18.2%	37.8%	40.4%				
Bất động sản	502.3 ▲	1.2%	0.4%	11.5%	7,032.1 ▼	-16.6%	0.8%	-5.6%	283.2 ▼	-20.5%	-10.3%	-12.2%				
Dịch vụ tài chính	371.1 ▲	1.5%	3.9%	27.0%	7,868.1 ▼	-19.1%	1.6%	2.2%	269.7 ▼	-22.7%	-5.5%	-13.6%				
Công nghiệp	263.2 ▼	-0.32%	2.2%	20.8%	2,351.8 ▼	-36.9%	-19.8%	-20.5%	60.8 ▼	-31.4%	-18.4%	-23.9%				
Tài nguyên cơ bản	559.9 ▬	0.3%	3.5%	8.6%	2,852.4 ▼	-10.3%	-22.3%	-0.9%	117.0 ▼	-13.6%	-23.9%	-9.6%				
Xây dựng - Vật Liệu	200.4 ▼	-0.4%	5.9%	3.9%	3,327.6 ▲	21.3%	11.4%	26.9%	150.1 ▲	18.6%	1.5%	8.3%				
Thực phẩm	565.5 ▼	-0.2%	4.1%	7.5%	3,225.9 ▼	-27.2%	-8.4%	5.8%	86.3 ▼	-23.4%	-10.2%	0.3%				
Bán Lẻ	1,373.1 ▬	0.4%	-2.0%	6.0%	1,232.3 ▼	-20.6%	-7.6%	-7.2%	19.2 ▼	-23.8%	-10.0%	-11.8%				
Công nghệ	554.1 ▼	-0.9%	1.0%	-3.2%	2,092.4 ▼	-23.6%	33.7%	67.9%	26.0 ▼	-25.0%	24.9%	49.0%				
Hóa chất	191.2 ▼	-1.4%	6.5%	10.4%	1,362.4 ▼	-1.5%	-12.7%	-6.5%	37.9 ▬	0.9%	-8.8%	-4.1%				
Tiện ích	694.6 ▼	-0.4%	2.4%	5.4%	601.8 ▼	-16.6%	-12.8%	-5.1%	28.5 ▼	-12.1%	-12.5%	-8.7%				
Dầu khí	70.5 ▬	0.6%	2.8%	12.5%	652.2 ▼	-22.6%	-28.0%	-0.5%	27.3 ▼	-21.7%	-27.4%	-4.6%				
Dược phẩm	427.1 ▼	-0.8%	1.0%	2.5%	81.2 ▼	-39.5%	-8.8%	-6.9%	5.3 ▼	-39.7%	-19.4%	-25.1%				
Bảo hiểm	100.3 ▲	5.7%	11.8%	8.9%	222.1 ▼	-5.9%	69.4%	200.2%	5.1 ▼	-18.6%	40.3%	136.7%				

Nguồn: FiinPro, PHS tổng hợp

Diễn biến chỉ số chứng khoán của các thị trường trong khu vực và thị trường lớn trên Thế giới

Chỉ số	Thị trường	Giá đóng cửa	% Thay đổi giá		Chỉ số định giá	
			1 ngày	YTD	P/E	P/B
VN-Index	Việt Nam	1,640.7 ▲	1.8%	29.5%	15.8x	2.0x
SET-Index	Thái Lan	1,267 ▼	-0.8%	-9.5%	13.0x	1.2x
JCI-Index	Indonesia	7,931 ▬	0.5%	12.0%	6.7x	2.1x
FTSE Bursa Malaysia	Malaysia	11,761 ▼	-0.4%	-6.6%	15.2x	1.3x
PSEi Index	Phillipines	6,292 ▼	-0.5%	-3.6%	11.0x	1.4x
Shanghai Composite	Trung Quốc	3,666 ▼	-0.5%	9.4%	17.9x	1.5x
Hang Seng	Hồng Kông	25,519 ▼	-0.4%	27.2%	12.2x	1.4x
Nikkei 225	Nhật Bản	42,649 ▼	-1.4%	6.9%	19.9x	2.2x
S&P 500	Mỹ	6,467 ▬	0.3%	9.9%	27.4x	5.5x
Dow Jones	Mỹ	44,922 ▲	1.0%	5.6%	24.9x	5.8x
FTSE 100	Anh	9,165 ▼	0.0%	12.1%	14.1x	2.1x
Euro Stoxx 50	Châu Âu	5,409 ▬	0.4%	10.5%	16.7x	2.3x
DXV		98 ▼	-0.3%	-9.9%		
USDVND		26,268 ▼	-0.1%	3.1%		

Nguồn: Bloomberg, PHS tổng hợp

Ghi chú: Chỉ số S&P 500, Dow Jones, FTSE 100 và Euro Stoxx 50 lấy giá đóng cửa hôm trước

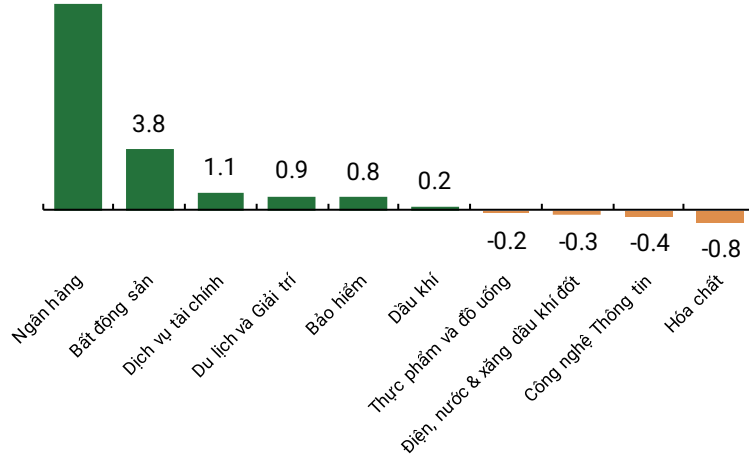
Biến động giá/ chỉ số các loại hàng hóa toàn cầu

Giá/ Chỉ số hàng hóa		% Thay đổi giá			
		1D	1M	% YTD	% YoY
Dầu Brent	▬	0.4%	-4.8%	-11.7%	-17.4%
Dầu WTI	▼	-0.4%	-6.0%	-12.3%	-18.3%
Khí gas	▼	-0.2%	-19.1%	-22.8%	26.3%
Than cốc (*)	▲	3.6%	26.3%	-10.6%	-20.9%
Thép HRC (*)	▼	-0.1%	6.3%	0.8%	7.4%
PVC (*)	▼	-2.7%	2.1%	-2.9%	-12.3%
Phân Urea (*)	▲	2.4%	9.2%	36.1%	46.2%
Cao su thiên nhiên	▼	-1.6%	1.8%	-14.8%	-1.8%
Bông Cotton	▼	-1.2%	-0.2%	-3.1%	0.1%
Đường	▼	-1.8%	2.1%	-13.6%	-7.4%
World Container Index	▼	-3.1%	-12.1%	-38.2%	-57.7%
Baltic Dirty tanker Index	▬	1.0%	9.7%	9.7%	12.6%
Vàng	▬	0.2%	0.4%	27.8%	37.1%
Bạc	▲	1.1%	0.5%	32.7%	39.1%

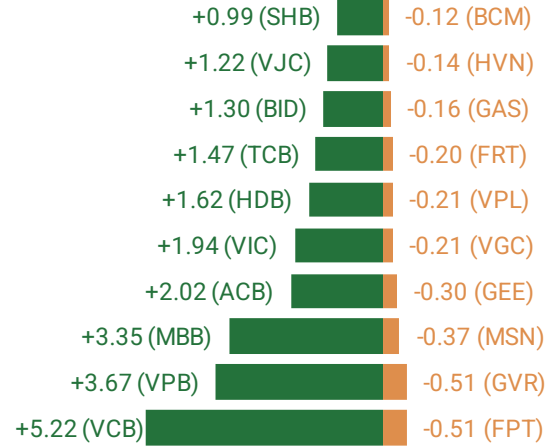
Nguồn: Bloomberg, PHS tổng hợp

Ghi chú (*) Chỉ số giá tại thị trường Trung Quốc

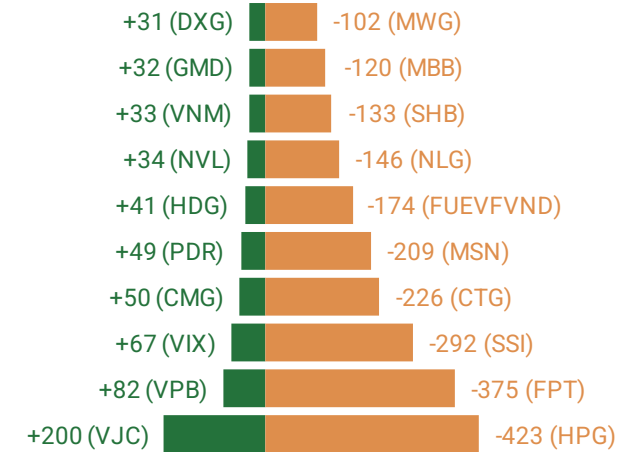
TOP NGÀNH ĐÓNG GÓP ĐIỂM CHO VNINDEX



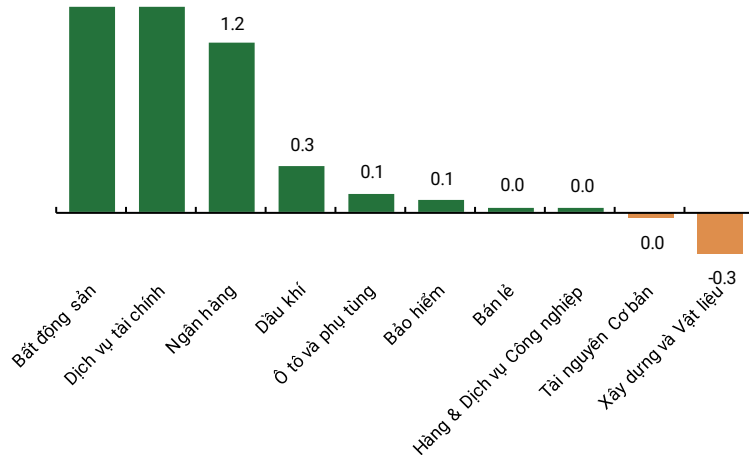
TOP CỔ PHIẾU ĐÓNG GÓP ĐIỂM CHO VNINDEX



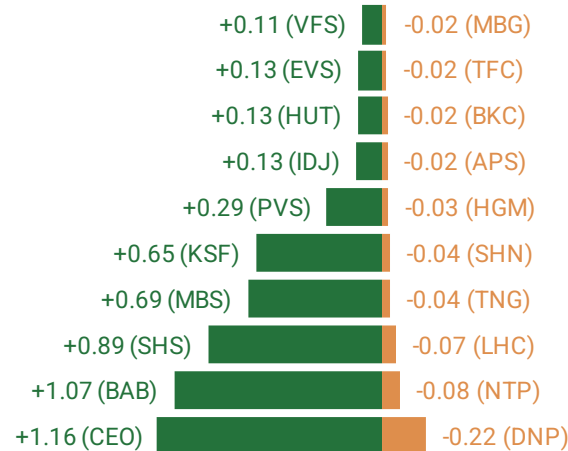
TOP CỔ PHIẾU NGTTN GIAO DỊCH RÒNG (Tỷ VND) - VNINDEX



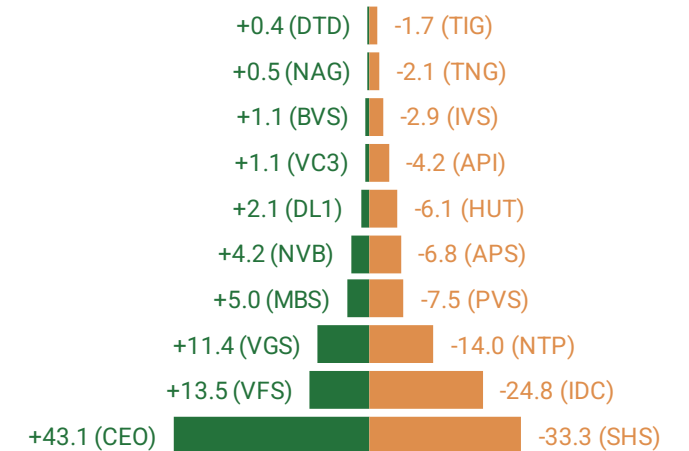
TOP NGÀNH ĐÓNG GÓP ĐIỂM CHO HNXINDEX



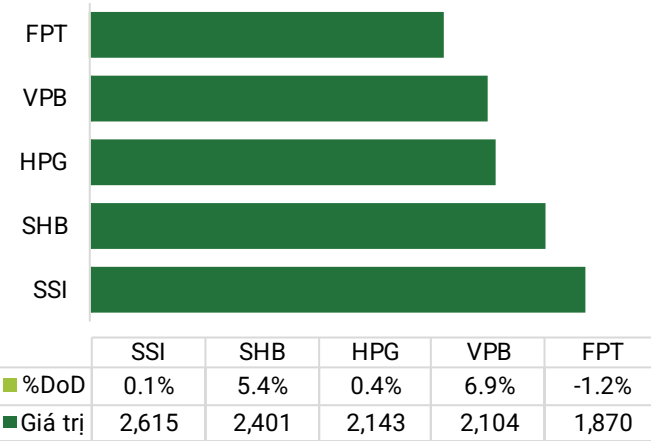
TOP CỔ PHIẾU ĐÓNG GÓP ĐIỂM CHO HNXINDEX



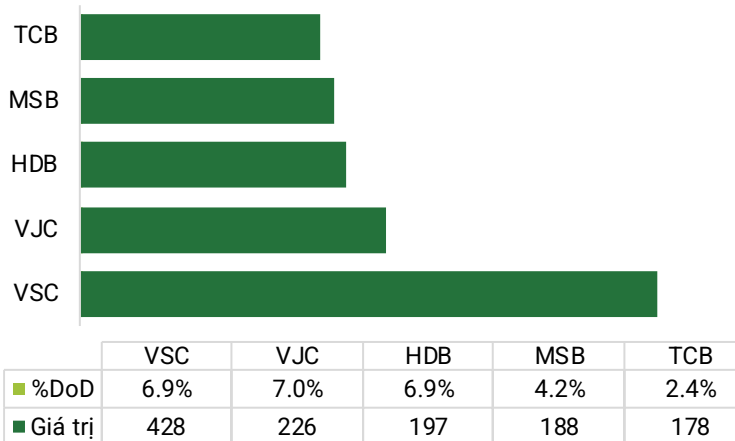
TOP CỔ PHIẾU NGTTN GIAO DỊCH RÒNG (Tỷ VND) - HNXINDEX



TOP CỔ PHIẾU GIAO DỊCH KHỚP LỆNH (Tỷ VND) - VNINDEX

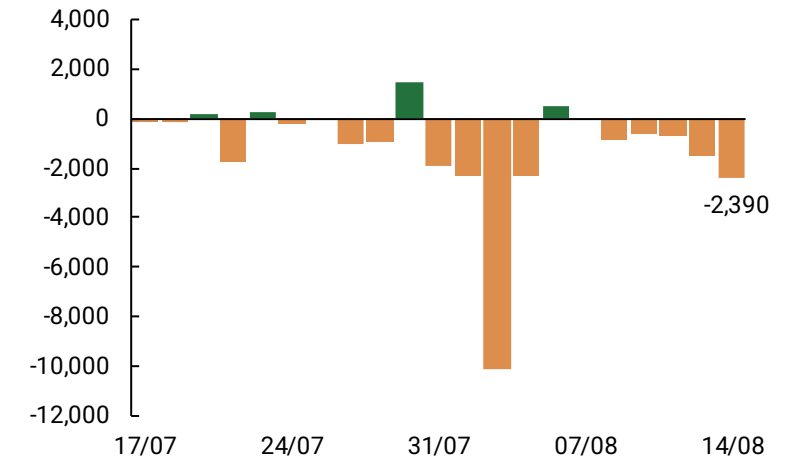


TOP CỔ PHIẾU GIAO DỊCH THỎA THUẬN (Tỷ VND) VNINDEX

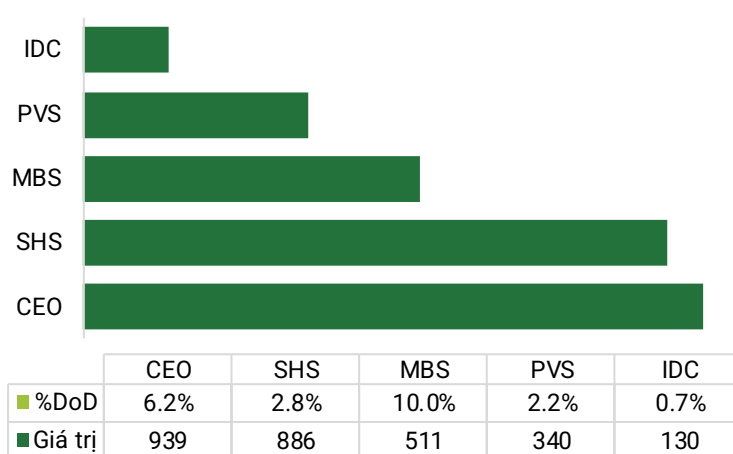


BẢN TIN CHỨNG KHOÁN THỐNG KÊ THỊ TRƯỜNG CƠ SỞ

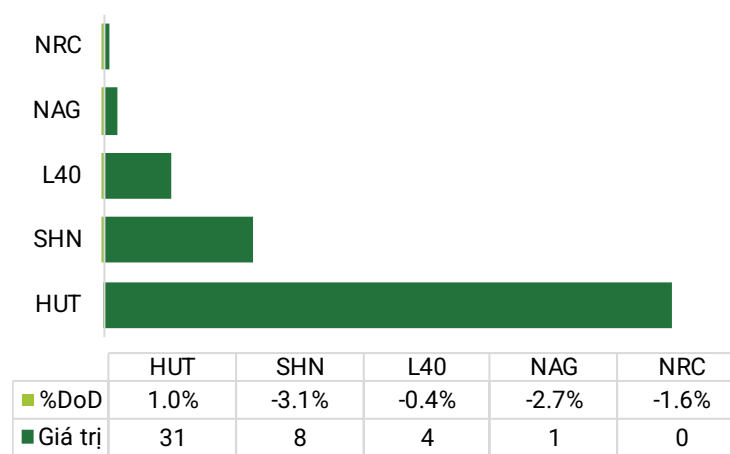
GIÁ TRỊ GD RÒNG NĐTNN TẠI VNINDEX (Tỷ VND)



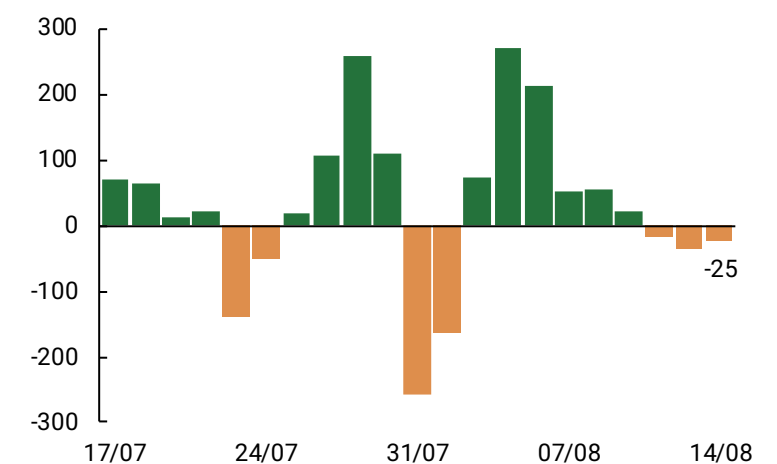
TOP CỔ PHIẾU GIAO DỊCH KHỚP LỆNH (Tỷ VND) - HNXINDEX



TOP CỔ PHIẾU GIAO DỊCH THỎA THUẬN (Tỷ VND) HNXINDEX



GIÁ TRỊ GD RÒNG NĐTNN TẠI HNXINDEX (Tỷ VND)





Góc nhìn kỹ thuật VNindex

- ✓ Nến tăng nhảy “gap”, vol giảm.
- ✓ Hỗ trợ: 1575 – 1600.
- ✓ Kháng cự: 1640.
- ✓ Chỉ báo RSI cải thiện cùng với MACD cắt lên signal.
- ✓ Xu hướng: củng cố nền giá trên 1620.

Kịch bản: VN-Index bật tăng sau các phiên kiểm định trước đó. Dù vậy, thanh khoản giảm khi tiếp cận cản 1640 cho thấy dao động có thể cần được củng cố lại. **Chỉ số khả năng rung lắc trở lại quanh ngưỡng 1640 (+/- 15 điểm).** Nếu việc tích lũy tốt, có thể kỳ vọng tiếp tục đi lên để hướng tới mốc 1700 điểm. Hỗ trợ ngắn hạn được nâng lên vùng tâm lý 1600 điểm.



Góc nhìn kỹ thuật VN30

- ✓ Nến tăng nhảy “gap”, vol tăng.
- ✓ Hỗ trợ: 1700 - 1720.
- ✓ Kháng cự: 1800.
- ✓ Chỉ báo RSI cải thiện cùng với MACD cắt lên signal.
- ✓ Xu hướng: Tiếp cận cản mạnh 1800.

➔ Chỉ số bật tăng cùng thanh khoản cải thiện, khi nhóm nhóm Ngân hàng hút tiền mạnh và là động lực dẫn dắt. **Với tâm lý lạc quan, VN30 có thể hướng về mốc 1800 điểm nhưng dao động sẽ chậm lại sau đó** nhằm củng cố nền giá mới. Hỗ trợ ngắn hạn được nâng lên mốc tâm lý 1700 điểm.

STOCK		STRATEGY	Technical		Financial Ratio	
Ticker	ACB	BUY	Current price	26.2	P/E (x)	7.9
Exchange	HOSE		Action price (15/8)	26.2	P/B (x)	1.4
Sector	Banks		Target price	30	EPS	3304.7
			Cut loss	24	ROE	20.2%
					Stock Rating	BB
					Scale Market Cap	Large



TÍN HIỆU KỸ THUẬT

- Giá thoát khỏi hộp tích lũy 24 – 24.6 với nến tăng Marubozu.
 - Thanh khoản tăng mạnh trở lại cho thấy lực cầu chấp nhận mua lên vùng giá cao.
 - Chỉ báo MACD mở rộng so với đường tín hiệu, trong khi RSI cũng quay trở lại đà tăng, củng cố cho động lượng đi lên.
 - Các đường xu hướng MA mở rộng giữ vai trò nâng đỡ tốt.
- ➔ Xu hướng tăng kỳ vọng tiếp tục và hướng tới mục tiêu cao hơn.
- ➔ KN Mua quanh giá hiện tại hoặc tận dụng rung lắc trong phiên.

Cổ phiếu khuyến nghị trong ngày

STT	Mã CK	Khuyến nghị	Ngày khuyến nghị	Giá hiện tại	Giá thực hiện	LN/Lỗ hiện tại	Giá mục tiêu	LN dự kiến	Giá cắt lỗ	Lỗ dự kiến	Ghi chú
1	ACB	Mua	15/08/2025	26.2	26.20	0.0%	30.0	14.5%	24	-8.4%	Thoát khỏi vùng tích lũy

Danh mục cổ phiếu đang khuyến nghị

STT	Mã CK	Khuyến nghị	Ngày khuyến nghị	Ngày cập nhật	Giá hiện tại	Giá thực hiện	LN/Lỗ hiện tại	Giá mục tiêu	LN dự kiến	Giá cắt lỗ	Lỗ dự kiến	Ghi chú
1	POW	Nắm giữ	13/06/2025	13/08/2025	16.40	12.9	27.1%	17.5	35.7%	14.5	12.4%	Nâng giá mục tiêu 17.5, cắt lỗ 14.5
2	CMG	Nắm giữ	30/06/2025	14/08/2025	45.95	39.05	17.7%	47	20.4%	40.5	3.7%	Nâng giá mục tiêu 47, cắt lỗ 40.5
3	PVS	Nắm giữ	15/07/2025	13/08/2025	37.50	33.30	12.6%	40	20.1%	36	8%	Nâng giá mục tiêu 40, cắt lỗ 36
4	PC1	Nắm giữ	17/07/2025	12/08/2025	27.55	23.0	20.0%	29	26.4%	25.0	9%	Nâng giá mục tiêu 29, cắt lỗ 25
5	SHB	Nắm giữ	21/07/2025	05/08/2025	20.40	14.2	43.7%	20	40.8%	16.8	18%	Nâng giá mục tiêu 20, cắt lỗ 16.8
6	PDR	Nắm giữ	28/07/2025	12/08/2025	24.55	19.2	27.9%	24	25%	20.6	7%	Nâng giá mục tiêu 24, cắt lỗ 20.6
7	GVR	Mua	01/08/2025	-	32.10	30.1	6.6%	34	13.0%	28	-7%	
8	YEG	Mua	04/08/2025	-	15.60	13.9	12.2%	16	15%	12.9	-7%	

Còn tiếp (trang sau)

Danh mục cổ phiếu đang khuyến nghị

STT	Mã CK	Khuyến nghị	Ngày khuyến nghị	Ngày cập nhật	Giá hiện tại	Giá thực hiện	LN/Lỗ hiện tại	Giá mục tiêu	LN dự kiến	Giá cắt lỗ	Lỗ dự kiến	Ghi chú
9	KSB	Mua	05/08/2025	-	20.25	19.35	4.7%	22	13.7%	18	-7%	
10	FOX	Mua	08/08/2025	-	72.20	74	-2.4%	85	15%	69	-7%	
11	PLC	Mua	08/08/2025	-	29.60	28.8	2.8%	34	18%	26.6	-8%	
12	IJC	Mua	11/08/2025	-	14.45	13.9	4.0%	16	15%	12.9	-7%	
13	SGP	Mua	12/08/2025	-	30.6	28.8	6.4%	32.5	13%	27	-6%	
14	VGT	Mua	13/08/2025	-	13.1	13.1	0.2%	15	15%	12.2	-7%	
15	FTS	Mua	14/08/2025	-	42.55	42.45	0.2%	48	13%	39.5	-7%	

Phái sinh (trang sau)



Tín hiệu kỹ thuật

- **Ở đồ thị 15 phút**, hợp đồng 4111F8000 mở cửa tạo “gap tăng” và duy trì đà đi lên tích cực sau đó. Dù phản ứng có chậm lại trong phiên chiều với dao động đi ngang quanh mức 1775 – 1785, nhưng giá đã kết phiên trong khởi sắc với phe Long chiếm ưu thế.
- Nhóm Ngân hàng ở VN30 khả năng vẫn còn dư địa bật tăng trong phiên mai nên có thể tiếp tục tạo “gap” tăng đầu phiên và tiếp cận mốc tâm lý 1800 điểm. Cần theo dõi thêm phản ứng tại khu vực này.
- Vị thế Short cân nhắc khi giá suy yếu dưới ngưỡng 1800. Vị thế Long có thể tham gia nếu đà tăng vẫn mạnh và củng cố trên mức 1805. Hoặc có thể chờ nếu xuất hiện điều chỉnh và kiểm định lại tốt vùng 1780 - 1785.

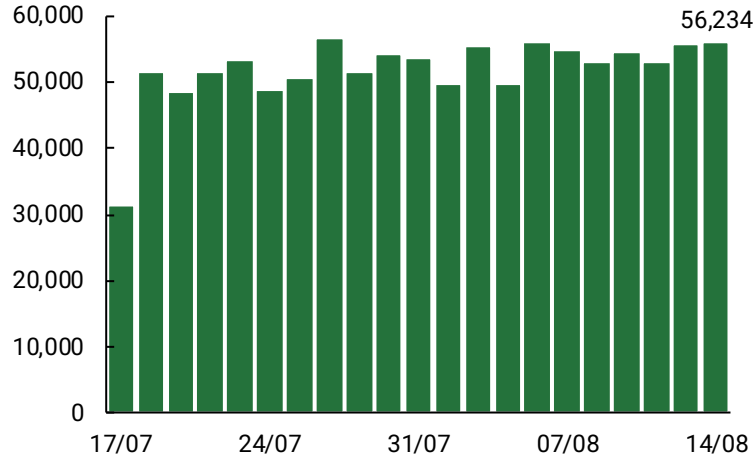
Chiến lược giao dịch trong ngày

Vị thế	Điểm vào	Chốt lời	Cắt lỗ	Lợi nhuận/ Rủi ro
Long	> 1.805	1.820	1.800	15 : 5
Short	< 1.798	1.784	1.803	14 : 5
Long	> 1.785	1.800	1.779	15 : 6

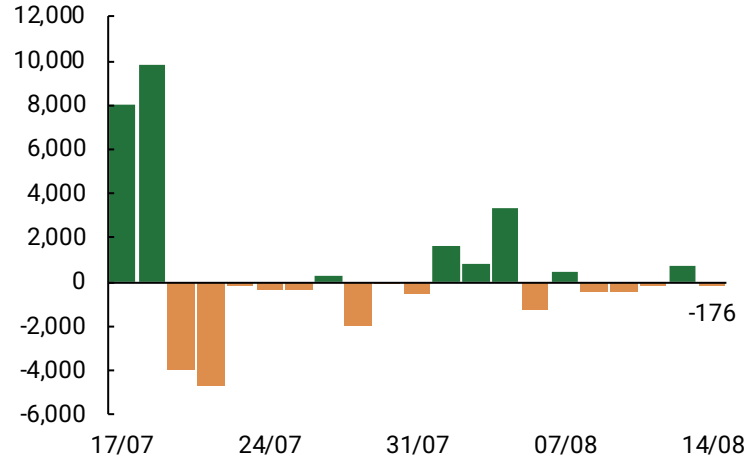
Thông kê hợp đồng tương lai

Mã hợp đồng	Giá đóng cửa	Thay đổi (điểm)	KL giao dịch	KL Mở	Giá lý thuyết	Chênh lệch	Ngày thanh toán	Thời hạn còn lại (ngày)
VN30 Index	1,793.8	40.1						
4111F8000	1,793.0	47.0	308,549	56,234	1,794.1	-1.1	21/08/2025	7
4111G3000	1,755.4	32.4	179	190	1,803.0	-47.6	19/03/2026	217
VN30F2509	1,780.0	41.1	2,841	5,678	1,795.3	-15.3	18/09/2025	35
VN30F2512	1,760.0	36.2	258	607	1,799.1	-39.1	18/12/2025	126

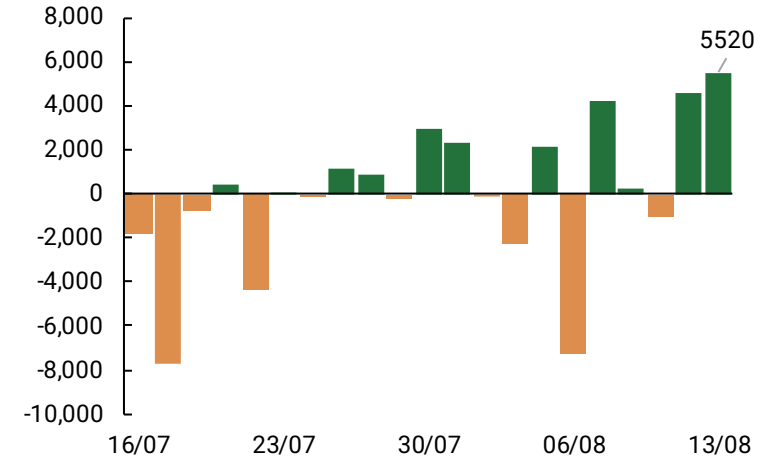
Khối lượng mở (Open interest)



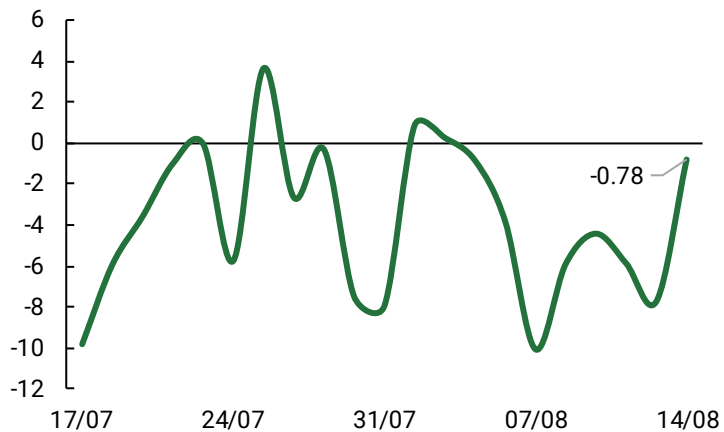
Khối lượng giao dịch ròng của khối ngoại (Hợp đồng)



Khối lượng giao dịch ròng của tự doanh (Hợp đồng)



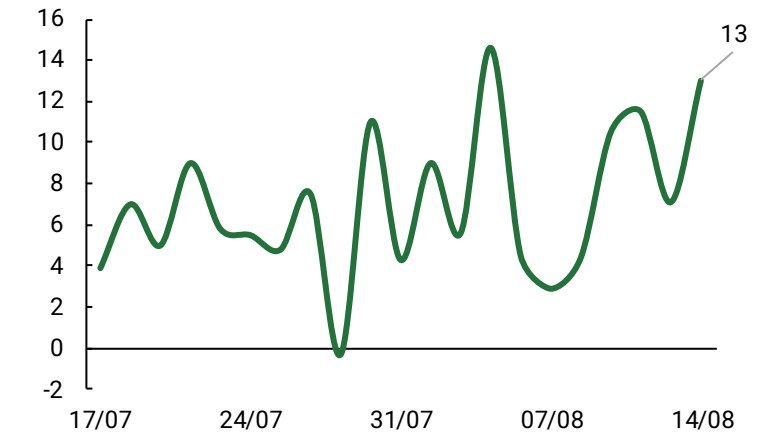
Basis hợp đồng tương lai



Đường cong hợp đồng tương lai



VN30F1M – VN30F2M



Mã CK	Thị giá	Giá hợp lý *	Upside/ Downside	Khuyến nghị
AST	69,300	67,900	-2.0%	Giảm tỷ trọng
CTI	27,600	27,200	-1.4%	Giảm tỷ trọng
DBD	55,000	68,000	23.6%	Mua
DDV	33,992	37,800	11.2%	Tăng tỷ trọng
DGC	105,900	102,300	-3.4%	Giảm tỷ trọng
DGW	46,350	48,000	3.6%	Nắm giữ
DPR	42,150	43,500	3.2%	Nắm giữ
DRI	12,665	18,000	42.1%	Mua
EVF	16,250	14,400	-11.4%	Bán
GMD	61,200	68,100	11.3%	Tăng tỷ trọng
HAH	62,800	67,600	7.6%	Nắm giữ
HHV	14,800	12,600	-14.9%	Bán
HPG	28,200	30,900	9.6%	Nắm giữ
IMP	54,000	55,000	1.9%	Nắm giữ

Mã CK	Thị giá	Giá hợp lý *	Upside/ Downside	Khuyến nghị
MBB	27,600	22,700	-17.8%	Bán
MSH	38,450	47,100	22.5%	Mua
MWG	71,900	74,600	3.8%	Nắm giữ
PHR	62,000	72,800	17.4%	Tăng tỷ trọng
PNJ	88,000	96,800	10.0%	Tăng tỷ trọng
PVT	18,700	18,900	1.1%	Nắm giữ
SAB	47,900	59,900	25.1%	Mua
TCB	38,400	36,650	-4.6%	Giảm tỷ trọng
TCM	32,250	38,400	19.1%	Tăng tỷ trọng
TRC	67,200	94,500	40.6%	Mua
VCG	26,800	26,200	-2.2%	Giảm tỷ trọng
VHC	61,300	62,000	1.1%	Nắm giữ
VNM	61,700	69,500	12.6%	Tăng tỷ trọng
VSC	31,650	17,900	-43.4%	Bán

* Giá hợp lý đã điều chỉnh các quyền thực hiện sau ngày báo cáo

THÔNG TIN VĨ MÔ

Ngân hàng Nhà nước ra quy định mới về tỷ lệ dự trữ bắt buộc: Ngày 12/8, Thống đốc Ngân hàng Nhà nước (NHNN) Việt Nam ban hành Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 30/2019/TT-NHNN ngày 27/12/2019 quy định về thực hiện dự trữ bắt buộc của các tổ chức tín dụng (TCTD), chi nhánh ngân hàng nước ngoài. Đáng chú ý, tại Điều 7, Thông tư mới ban hành bổ sung trường hợp được giảm 50% tỷ lệ dự trữ bắt buộc theo phương án chuyển giao bắt buộc đã được phê duyệt là TCTD nhận chuyển giao ngân hàng thương mại được kiểm soát đặc biệt theo quy định tại Luật Các TCTD. Như vậy, các ngân hàng như Vietcombank, MB, VPBank, HDBank sẽ được "ưu đãi" hơn.

Hoàn thiện hành lang pháp lý để thúc đẩy hoạt động mua bán hàng hóa qua Sở Giao dịch hàng hóa: Sáng 13/8, Cục Quản lý và Phát triển thị trường trong nước (Bộ Công Thương) đã tổ chức Hội thảo lấy ý kiến Dự thảo Nghị định quy định chi tiết Luật Thương mại về hoạt động mua bán hàng hóa qua Sở giao dịch hàng hóa (thay thế Nghị định số 158/2006/NĐ-CP và Nghị định số 51/2018/NĐ-CP) tại thành phố Đà Nẵng.

Bộ Công Thương yêu cầu cắt giảm tối thiểu 30% điều kiện kinh doanh: Bộ Công Thương vừa ban hành công văn số 5940/BCT-VP về việc tập trung hoàn thành cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh theo các nhiệm vụ được giao tại Nghị quyết số 66/NQ-CP.

Trung Quốc áp dụng chính sách kích cầu mới: Theo thông báo chính thức ngày 12/8, chính phủ Trung Quốc sẽ áp dụng chính sách trợ cấp lãi suất cho các khoản vay tiêu dùng cá nhân đủ điều kiện, trong nỗ lực mới nhằm thúc đẩy chi tiêu trong nước. Chính sách do Bộ Tài chính, Ngân hàng Nhân dân Trung Quốc và Cơ quan Quản lý Tài chính Quốc gia ban hành, sẽ được triển khai từ 1/9/2025 đến 31/8/2026.

THÔNG TIN DOANH NGHIỆP

Lợi nhuận ngành gạo quý 2 bước vào giai đoạn sàng lọc: Theo dữ liệu từ VietstockFinance, tổng doanh thu quý 2/2025 của 9 doanh nghiệp gạo niêm yết chỉ đạt gần 12,100 tỷ đồng, giảm 20% so với cùng kỳ. Dù lợi nhuận ròng toàn ngành vẫn tăng nhẹ 1%, lên 91 tỷ đồng, mức tăng này không đủ che lấp bức tranh nội tại còn nhiều gánh nặng. So với doanh thu, lợi nhuận ròng vẫn ở mức rất thấp, phản ánh đặc thù ngành gạo là biên lãi mỏng, rủi ro cao, đặc biệt khi chịu ảnh hưởng từ chi phí tài chính và áp lực thu mua nguyên liệu. **Vinaseed (NSC)** tiếp tục là điểm sáng khi chiếm 66% tổng lãi toàn ngành, với 60 tỷ đồng lợi nhuận ròng, tăng 11% so với cùng kỳ. Ngược lại, các doanh nghiệp yếu kém vẫn lún sâu trong khủng hoảng như Trung An (TAR) và Foodcosa (FCS).

VCG - Liên danh Vinaconex tham gia đấu thầu gói 1.200 tỷ đồng xây cao tốc Hòa Bình - Mộc Châu: Theo Báo Đấu thầu, ngày 12/8/2025, Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình giao thông đã tổ chức mở thầu gói thầu số 27 - xây lắp công trình đoạn Km63+500 đến Km74+500 thuộc dự án cao tốc Hòa Bình - Mộc Châu. Gói thầu có tổng dự toán hơn 1.248 tỷ đồng. Biên bản mở thầu cho thấy gói thầu thu hút sự tham gia của 4 nhà đầu tư, trong đó có liên danh Vinaconex.

RDP - Tòa án ra quyết định mở thủ tục phá sản đối với Rạng Đông Holding: CTCP Rạng Đông Holding vừa có văn bản công bố thông tin về việc nhận được Quyết định mở thủ tục phá sản số 06/2025/QĐ-MTTPS ngày 25/6/2025 của Tòa án nhân dân TP.HCM. Theo đó, sau khi xem xét đơn yêu cầu mở thủ tục phá sản của Công ty Cổ phần Rạng Đông Films đối với Rạng Đông Holding cùng các giấy tờ, tài liệu liên quan, Tòa án nhân dân TP.HCM xét thấy có căn cứ chứng minh doanh nghiệp này mất khả năng thanh toán theo quy định tại Khoản 1, Điều 4 của Luật Phá sản năm 2014.

01/08	Việt Nam & Mỹ – Chỉ số PMI Mỹ - Tỷ lệ thất nghiệp, Bảng lương phi nông nghiệp
06/08	Việt Nam – Số liệu kinh tế VN tháng 7 và 7 tháng
12/08	Mỹ - Chỉ số giá tiêu dùng CPI tháng 7 Việt Nam - MSCI công bố đảo danh mục
14/08	Mỹ - Chỉ số giá sản xuất PPI tháng 7
15/08	Mỹ - Doanh số bán lẻ MoM
20/08	Trung Quốc – Lãi suất cho vay cơ bản
21/08	Việt Nam – Đáo hạn phái sinh Mỹ - Họp FOMC
28/08	Mỹ – Số điều chỉnh GDP
29/08	Việt Nam - Quỹ ETF liên quan MSCI thực hiện tái cơ cấu danh mục Mỹ - Chỉ số core PCE
31/08	Trung Quốc – PMI sản xuất

Đảm bảo phân tích

Báo cáo được thực hiện bởi **Lê Trần Khang, chuyên viên phân tích cao cấp – Công ty Cổ phần Chứng khoán Phú Hưng**. Mỗi nhân viên phụ trách về phân tích, chiến lược hay nghiên cứu chịu trách nhiệm cho sự chuẩn bị và nội dung của tất cả các phần có trong bản báo cáo nghiên cứu này đảm bảo rằng, tất cả các ý kiến của những người phân tích, chiến lược hay nghiên cứu đều phản ánh trung thực và chính xác ý kiến cá nhân của họ về những vấn đề trong bản báo cáo. Mỗi nhân viên phân tích, chiến lược hay nghiên cứu đảm bảo rằng họ không được hưởng bất cứ khoản chi trả nào trong quá khứ, hiện tại cũng như tương lai liên quan đến các khuyến cáo hay ý kiến thể hiện trong bản báo cáo này

Định nghĩa xếp loại

MUA: Cổ phiếu có tiềm năng tăng giá hơn 20%.

TĂNG TỶ TRỌNG: Cổ phiếu có tiềm năng tăng giá từ 10% đến 20%.

NẮM GIỮ: Cổ phiếu cho thấy tiềm năng tăng trưởng hạn chế dưới 10%.

Hiệu suất được định nghĩa là tổng lợi nhuận trong 12 tháng (bao gồm cả cổ tức).

BÁN: Cổ phiếu có khả năng giảm hơn -10%.

GIẢM TỶ TRỌNG: Cổ phiếu có thể giảm nhẹ từ 0% đến -10%

KHÔNG XẾP HẠNG: Cổ phiếu không được xếp hạng trong phạm vi theo dõi của PHS hoặc chưa được niêm yết.

Miễn trừ trách nhiệm

Báo cáo nghiên cứu này được chuẩn bị bởi Công ty Cổ phần Chứng khoán Phú Hưng (PHS) nhằm mục đích cung cấp thông tin. Thông tin được trình bày trong báo cáo này được thu thập từ các nguồn được cho là đáng tin cậy, nhưng PHS không đảm bảo về tính chính xác hoặc đầy đủ của thông tin đó. Các quan điểm, ước tính, và dự báo trong báo cáo này phản ánh đánh giá hiện tại của tác giả tại thời điểm phát hành báo cáo và có thể thay đổi mà không cần thông báo trước. Báo cáo này không phải là một lời đề nghị bán hoặc mời chào mua bất kỳ loại chứng khoán nào. Báo cáo này không nhằm mục đích cung cấp tư vấn đầu tư cá nhân và không xét đến các mục tiêu đầu tư cụ thể, tình hình tài chính, hoặc nhu cầu của bất kỳ cá nhân nào. PHS, các công ty liên kết và/hoặc các cán bộ, giám đốc hoặc nhân viên của họ có thể có lợi ích hoặc vị trí trong, và có thể thực hiện các giao dịch liên quan đến chứng khoán hoặc quyền chọn được đề cập trong báo cáo này. PHS cũng có thể thực hiện hoặc tìm cách thực hiện các dịch vụ ngân hàng đầu tư hoặc các dịch vụ khác cho các công ty được đề cập trong báo cáo này. PHS, các công ty liên kết của mình, cũng như các cán bộ, giám đốc hoặc nhân viên của họ, không chịu bất kỳ trách nhiệm pháp lý nào đối với bất kỳ tổn thất trực tiếp hoặc hệ quả nào phát sinh từ việc sử dụng báo cáo này hoặc nội dung của nó

© Công ty Cổ phần Chứng khoán Phú Hưng (PHS)

Tầng 21, Phú Mỹ Hưng Tower, 08 Hoàng Văn Thái, Phường Tân Mỹ, Tp. HCM

Điện thoại: (+84-28) 5 413 5479 Fax: (+84-28) 5 413 5472

Hỗ trợ khách hàng: 1900 25 23 58

Hỗ trợ đặt lệnh: (+84-28) 5 413 5488

E-mail: info@phs.vn / support@phs.vn

Web: www.phs.vn

Chi nhánh Quận 1

Phòng 1003A, Tầng 10, Tòa nhà Ruby, 81-83-83B-85 Hàm Nghi, Phường Sài Gòn, Tp. HCM

Điện thoại: (84-28) 3 535 6060

Fax: (84-28) 3 535 2912

Chi nhánh Thanh Xuân

Tầng 5, Tòa nhà UDIC Complex, N04 Hoàng Đạo Thúy, Phường Thanh Xuân, Hà Nội.

Điện thoại: (84-24) 6 250 9999

Fax: (84-24) 6 250 6666

Chi nhánh Quận 3

Tầng 4, D&D Tower, 458 Nguyễn Thị Minh Khai, Phường Bàn Cờ, Tp. HCM

Điện thoại: (84-28) 3 820 8068

Fax: (84-28) 3 820 8206

Chi nhánh Hải Phòng

Tầng 2, Tòa nhà Eliteco, 18 Trần Hưng Đạo, Phường Hồng Bàng, Hải Phòng

Điện thoại: (84-225) 384 1810

Fax: (84-225) 384 1801

Chi nhánh Tân Bình

Tòa nhà Park Legend, 251 Hoàng Văn Thụ, Phường Tân Sơn Hòa, Tp. HCM

Điện thoại: (84-28) 3 813 2401

Fax: (84-28) 3 813 2415